

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 473/2021/HS-ST

Ngày: 18/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Lũy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chi.

2. Bà Võ Thị Gái

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trọng Tường- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 430/2021/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 590/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Ngô Thanh H (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1988, tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thị trấn A, huyện B, tỉnh C; Nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Ngô Văn H, sinh năm 1959 và bà Trần Thị V, sinh năm 1964; Bị cáo là con thứ 04 trong gia đình có 04 anh chị em; Bị cáo có vợ là Lâm Lệ D, sinh năm 1988 và 01 con nhỏ sinh năm 2012;

Tiền sự: không.

Tiền án: (02) tiền án.

- Bản án số 80 ngày 03/6/2015 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt Ngô Thanh H 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/7/2016 (chưa nộp án phí).

- Bản án số 43 ngày 02/4/2018 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt Ngô Thanh H 02 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2020.

Nhân thân:

Ngày 04/3/2021, Ngô Thanh H bị Ủy ban nhân dân phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2021 đến nay.

Bị cáo có đơn xin vắng mặt tại phiên Tòa.

- *Bị hại*: Anh Lưu Văn L, sinh năm 1972.

Hộ khẩu: Đường A, phường B, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: Đường số X, phường Y, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thanh H không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 02/3/2021, Ngô Thanh H và vợ tên Lâm Lệ D uống rượu cùng bạn tại quán Bảo Duy, Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 00 giờ ngày 03/3/2021 thì Ngô Thanh H cãi nhau với vợ nên bỏ đi đến Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Ngô Thanh H nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của người khác nên đi bộ đến nhà trọ số 123/8/4 Đường số 9, phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy cửa rào dây nhà trọ không đóng nên Ngô Thanh H vào phía bên trong tìm tài sản. Khi đến trước phòng trọ số 10 thì phát hiện có 01 xe mô tô biển số 52S1- 3260 của anh Lưu Văn L để trước phòng trọ không người trông coi, không khóa cổ nên Ngô Thanh H đến dắt xe trên đi ra ngoài. Khi Ngô Thanh H đẩy xe đi được khoảng 20m thì bị tổ tuần tra Công an phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức phát hiện bắt giữ Ngô Thanh H và đưa Ngô Thanh H về Công an phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức làm việc. Tại đây, Ngô Thanh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số 16/-KV3/KLĐG- HĐĐGTS ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Thành phố Thủ Đức kết luận, xe mô tô biển số 52S1-3260 có giá trị 1.483.000 đồng, (BL 46).

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 khóa tiếp hình chữ L.
- 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng hiệu SRE.
- 01 dây xích kim loại được bọc bằng nhựa dài khoảng 75 cm.
- 01 USB chứa hình ảnh Ngô Thanh H dắt xe của anh Lưu Văn L.

*** Trách nhiệm dân sự:** Anh Lưu Văn L nhận lại tài sản, anh Lưu Văn L không yêu cầu gì (BL 59).

Tại Cáo trạng số: 340/CT-VKSTP.TĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Ngô Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thanh H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lưu Văn L đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên không tranh luận, không nói lời sau cùng. Người bị hại vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 11 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức nhận được đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo Ngô Thanh H, có xác nhận của Cơ quan quản lý tạm giữ tạm giam với lý do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp. Xét đơn xin vắng mặt của bị cáo là hợp lệ và việc bị cáo vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[3] Xét trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp hình ảnh được ghi nhận trong camera, vật chứng thu giữ... cùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra về hành vi, thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nên có cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ ngày 03/03/2021, tại nhà trọ số 123/8/4 Đường số 9, phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Ngô Thanh H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô có biển số kiểm soát 52S1-3260 của anh Lưu Văn L để trước phòng trọ không người trông coi, không khóa cổ, trị giá 1.483.000 đồng của anh Lưu Văn L, ngày 24/5/2021 thì bị bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã cố ý, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại rồi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 1.483.000 đồng, tuy nhiên trước đây bị cáo đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” nên thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đang pH chấp hành biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc, không có nơi cư trú, nghề nghiệp ổn định nên cần pH xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm

tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Lưu Văn L đã nhận lại tài sản, trong quá trình tố tụng, anh Lưu Văn L không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 01 khóa tiếp hình chữ L, 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng hiệu SRE, 01 dây xích kim loại được bọc bằng nhựa dài khoảng 75 cm, Hội đồng xét xử xét thấy cần pH tịch thu và tiêu hủy. Đối với USB chứa hình ảnh Ngô Thanh H dắt xe(trộm) của anh Lưu Văn L, Hội đồng xét xử xét thấy đây là dữ liệu điện tử là chứng cứ của vụ án nên cần pH lưu giữ, bảo quản theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm c khoản 2 Điều 290; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2021.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 khóa tiếp hình chữ L; 01 ổ khóa bằng kim loại màu trắng hiệu SRE; 01 dây xích kim loại được bọc bằng nhựa dài khoảng 75 cm.

- Lưu giữ bảo quản kèm theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa hình ảnh Ngô Thanh H dấn xe(trộm) của anh Lưu Văn L.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 160/QĐ-VKSTP.TĐ ngày 22/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức và Phiếu nhập kho ngày 06/8/2021, số NKT2021/199 giữa Công an thành phố Thủ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

5. Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Lũy